CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN

Số: 83/2013/BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 01 năm 2013

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(năm 2012)

Kính gửi: **- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN**
- Địa chỉ trụ sở chính: 72 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (08) 38242897 Fax: (08) 38242997 Email: investorrelation@ssi.com.vn
- Vốn điều lệ: 3.526.117.420.000 đồng
- Mã chứng khoán: SSI

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2012):

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Duy Hưng	Chủ tịch	4/4	100%	
2	Bà Đàm Bích Thủy	Thành viên	4/4	100%	
3	Ông Alistair Marshall Bulloch	Thành viên	4/4	100%	
4	Ông Yoshio Urata	Thành viên	1/2	50%	Có uỷ quyền cho người khác tham dự, đã miễn nhiệm ngày 20/4/2012
5	Ông Ngô Văn Điểm	Thành viên	4/4	100%	
6	Ông Bùi Quang Nghiêm	Thành viên	4/4	100%	
7	Ông Nguyễn Hồng Nam	Thành viên	4/4	100%	
8	Ông Masami Tada	Thành viên	1/2	50%	Mới được bầu vào HĐQT ngày 20/4/2012

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

+ Việc hợp nhất báo cáo tài chính với các công ty liên kết theo chiến lược đầu tư dài hạn
+ Các Giám đốc dự án đã được triển khai đánh giá tình hình triển khai, mức độ ứng dụng, kết quả tác động, đồng thời đề xuất các giải pháp để khai thác triệt để hơn và nâng cao hiệu quả ứng dụng. Các Trưởng bộ phận quan tâm hơn nữa tối ưu hóa các Dự án đã đầu tư (Shift, McK, Intranet, Oracle…), đồng thời yêu cầu và giám sát nhân viên bộ phận mình thực hiện.
+ Lập Kế hoạch kinh doanh 2012 trình HĐQT thông qua và chuẩn bị tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2012
+ Rà soát, củng cố hoạt động quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ phù hợp với quy định mới về tổ chức, hoạt động của công ty chứng khoán.
+ Trong tháng 8/2012, đại diện của HĐQT trực tiếp kiểm tra, làm việc với Chi nhánh Hà Nội, Chi nhánh Hải Phòng.
+ Giám sát việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động theo Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐQT ngày 08/10/2012 của HĐQT.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT chưa lập các tiểu ban

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2012):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2012/NQ-HĐQT	04/01/2012	Đóng cửa chi nhánh Quảng Ninh
2	02/2012/NQ-HĐQT	05/01/2012	Sửa đổi Điều 5.1 Điều lệ để cập nhật số vốn điều lệ mới sau khi phát hành 1.500.000 cổ phiếu cho cán bộ chủ chốt
3	03/2012/NQ-HĐQT	08/10/2012	Thực hiện phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động và lịch chi trả cổ tức năm 2011
4	04/2012/NQ-HĐQT	25/12/2012	Hướng dẫn chi tiết việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Năm 2012):

(xem danh sách đính kèm)

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (Năm 2012):

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan
(xem danh sách đính kèm)

2. Giao dịch cổ phiếu:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Bùi Quang Nghiêm	Thành viên HĐQT	**177.920**	0,05%	**227.920**	0,06%	- Đăng ký mua 60.000 cổ phiếu trên sàn từ ngày 07/02/2012 đến 06/3/2012 - Báo cáo kết quả ngày 12/3/2012
2	Hồ Thị Hương Trà	Thành viên BKS	**20.168**	0,006%	**10.168**	0,003%	- Đăng ký bán 10.000 cổ phiếu từ 30/8/2012 đến 29/9/2012 - Báo cáo kết quả 02/10/2012

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty).

Bên liên quan	*Mối quan hệ*
Quỹ Tầm nhìn SSI	Công ty liên kết
Quỹ đầu tư thành viên SSI	Công ty con 80% sở hữu
Công ty TNHH NDH Media	Chủ tịch Hội đồng quản trị SSI cũng là chủ đầu tư vốn vào Công ty TNHH

Công ty TNHH MTV NDH	Chủ tịch Hội đồng quản trị SSI cũng là chủ đầu tư vốn vào Công ty TNHH
Công ty TNHH Quản lý Quỹ SSI	Công ty con 100% sở hữu
Công ty CP Đầu tư Bất động sản SSI	Công ty nhận vốn đầu tư và có Chủ tịch HĐQT là em của Chủ tịch HĐQT SSI
Ngân Hàng ANZ	Cổ đông chiến lược
Daiwa Securities Group Inc	Cổ đông chiến lược
Công ty CP Xuyên Thái Bình	Tổng Giám đốc Công ty CP Xuyên Thái Bình là Trưởng Ban Kiểm soát của SSI

Các khoản phải thu

Công ty liên quan	Số đầu năm	Tăng trong năm	Giảm trong năm	Số cuối năm
Quỹ tầm nhìn SSI				
Phí giao dịch chứng khoán	-	2.093.037.589	2.093.037.589	-
Quỹ đầu tư thành viên				
Góp vốn đầu tư	288.000.000.000	24.000.000.000	-	312.000.000.000
Công ty CP Đầu tư BĐS SSI		-	-	-
Góp vốn đầu tư	14.999.990.000	-	-	14.999.990.000
Phí giao dịch chứng khoán		89.859.833	89.859.833	-
tiền hợp tác kinh doanh		20.000.000.000	20.000.000.000	-
Lãi hợp tác kinh doanh		96.805.556	96.805.556	-
Đặt cọc môi giới mua bán trái phiếu		503.600.000.000	231.500.000.000	272.100.000.000
Cổ tức của BĐS SSI		2.249.998.500	2.249.998.500	-
Tiền thuê mặt bằng		11.963.789.338	11.963.789.338	-
Công ty TNHH MTV NDH Việt Nam		-	-	-
Phí giao dịch chứng khoán		47.885.568	47.885.568	-
Phí tư vấn môi giới mua bán trái phiếu		5.000.000.000	5.000.000.000	-
Công ty CP Xuyên Thái Bình		-	-	-
Phí giao dịch chứng khoán		770.228.350	770.228.350	-
Phí ứng trước tiền bán chứng khoán		44.238.374	44.238.374	-
tiền hợp tác kinh doanh		21.500.000.000	21.500.000.000	-
Lãi hợp tác kinh doanh		44.015.152	44.015.152	-
Cổ tức nhận được		1.493.280.000	1.493.280.000	-
Đặt cọc môi giới mua bán trái phiếu		200.000.000.000	200.000.000.000	-
Phí tư vấn môi giới mua bán trái phiếu				-

		5.150.000.000	5.150.000.000	
Phí môi giới bán trái phiếu		487.500.000	487.500.000	-
Công ty TNHH QLQ SSIAM		-	-	-
Góp vốn đầu tư	30.000.000.000	-	-	30.000.000.000
Giá trị Uỷ thác danh mục đầu tư	1.451.417.818.541	137.208.684.928	40.000.000.000	1.548.626.503.469
Ngân hàng ANZ		-	-	-
Tiền gửi của nhà đầu tư	531.443.562	9.548.460.448	9.624.588.049	455.315.961

Các khoản phải trả

Công ty liên quan	**Số đầu năm**	**Tăng trong năm**	**Giảm trong năm**	**Số cuối năm**
Công ty CP Đầu tư BĐS SSI				
Hợp tác kinh doanh	61.205.780.079	564.793.883.211	590.744.193.267	35.255.470.023
Lãi hợp tác kinh doanh	180.579.666	2.928.656.718	2.680.207.211	429.029.173
Đặt cọc môi giới mua bán trái phiếu		36.730.000.000	36.730.000.000	-
Lãi tiền đặt cọc môi giới		826.443.973	826.443.973	-
Công ty TNHH MTV NDH Việt Nam		-	-	-
Trả cổ tức bằng tiền		28.705.036.000	28.705.036.000	-
Tiền hợp tác kinh doanh	29.453.404.689	354.600.362	29.808.005.051	-
Lãi hợp tác kinh doanh	87.728.473	501.291.551	589.020.024	-
Công ty CP Xuyên Thái Bình		-	-	-
Tiền hợp tác kinh doanh	37.731.245.000	23.809.869.210	61.541.114.210	-
Lãi hợp tác kinh doanh	367.211.321	890.996.738	1.258.208.059	-
Ứng mua chứng khoán	50.100.000.000	-	-	50.100.000.000
Chi phí thuê kho và dịch vụ	36.036.154	1.207.128.334	1.243.164.488	-
Công ty TNHH QLQ SSIAM		-	-	-
Phí quản lý danh mục	(1.595.974.804)	14.131.260.217	11.225.659.629	1.309.625.784
Công ty TNHH NDH Media Việt Nam		-	-	-
Hợp tác kinh doanh		527.584.378	9.000.000	518.584.378
Lãi hợp tác kinh doanh		50.911.535	47.621.112	3.290.423
NH ANZ		-	-	-
Trả cổ tức bằng tiền		61.934.420.000	61.934.420.000	-
Daiwa Securities Group Inc		-	-	-
Trả cổ tức bằng tiền		35.471.420.000	35.471.420.000	-
Cá nhân liên quan	**Số đầu năm**	**Tăng trong năm**	**Giảm trong năm**	**Số cuối năm**
Hợp tác kinh doanh		4.110.287.133	4.110.287.133	-
Lãi hợp tác kinh doanh		49.321.600	49.321.600	-

V. Các vấn đề cần lưu ý khác (Năm 2012)

+ Số lượng cổ phiếu quỹ tại ngày 31/12/2012 là 3.046.900 cổ phiếu, tăng 46.900 cổ phiếu so với năm 2011 do mua lại cổ phiếu đã phát hành cho nhân viên theo chương trình lựa chọn khi nghỉ việc và mua cổ phiếu sửa lỗi giao dịch. Giao dịch mua:

  - Ngày 09/4/2012: mua 30.000 cổ phiếu giá 10.000 đồng/cổ phần
  - Ngày 16/4/2012: mua 16.900 cổ phiếu sửa lỗi giao dịch

+ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày 31/12/2012 là 349.564.842 cổ phiếu.
+ Thay đổi vốn điều lệ trong năm: tăng 15.000.000.000 đồng do phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động. Vốn điều lệ hiện tại là 3.526.117.420.000 đồng.
+ Thay đổi Điều lệ: sửa đổi Điều lệ ngày 05/01/2012 ghi nhận tăng vốn Điều lệ do phát hành 1.500.000 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động hoàn thành vào 28/11/2011, các nội dung khác không thay đổi.
+ Thay đổi giấy phép hoạt động: ngày 30/01/2012, UBCKNN đã cấp giấy phép điều chỉnh giấy phép hoạt động của Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn, ghi nhận mức vốn điều lệ mới là 3.526.117.420.000 đồng.
+ Ngày 17/01/2012, UBCKNN đã ban hành Quyết định số 77/QĐ-UBCK cho phép Công ty đóng cửa Chi nhánh Quảng Ninh tại địa chỉ Tầng 2 tòa nhà Đại Hải, số 156B Lê Thánh Tông, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
+ Ngày 06/02/2012, UBCKNN đã ban hành Quyết định số 99/QĐ-UBCK cho phép Công ty đóng cửa Phòng Giao dịch 3/2 tại địa chỉ số 3 Đường 3/2, Phường 11, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh.
+ Ngày 04/5/2012, UBCKNN đã ban hành Quyết định số 408/QĐ-UBCK cho phép Công ty đóng cửa Phòng Giao dịch Hồng Bàng tại địa chỉ 769 Hồng Bàng, Phường 6, Quận 6, TP. Hồ Chí Minh.
+ Cơ cấu cổ đông tại ngày 23/11/2012 (ngày chốt danh sách cổ đông hưởng cổ tức năm 2011):

Danh mục	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Giá trị	Tỷ lệ (%)	Giá trị	Tỷ lệ (%)	Giá trị	Tỷ lệ (%)
Tổng vốn đầu tư CSH	***1.798.573.700.000***	***51,01%***	***1.727.543.720.000***	***48,99%***	***3.526.117.420.000***	***100,00%***
Cổ đông Nhà nước	-	-	-	-	-	-
Cổ đông sáng lập	-	-	-	-	-	-
Cổ đông lớn sở hữu từ 5% trở lên	287.050.360.000	8,14%	974.058.400.000	27,63%	1.261.108.760.000	35,77%
Cổ đông sở hữu từ 1 đến dưới 5%	319.344.280.000	9,06%	179.577.100.000	5,09%	498.921.380.000	14,15%
Cổ đông sở hữu dưới 1 %	1.161.710.060.000	32,95%	573.908.220.000	16,28%	1.766.087.280.000	49,22%
Công đoàn Công ty	-	-	-	-	-	-
Cổ phiếu quỹ	**30.469.000.000**	**0,86%**	-	-	**30.469.000.000**	**0,86%**

CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN

Nguyễn Duy Hưng

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN (SSI)

(Kèm theo Báo cáo quản trị năm 2012)

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2012):

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	**Nguyễn Thị Thanh Hà**		**GĐ Tài chính**					**1/6/2012**		**Trở thành cổ đông nội bộ theo quy định của TT 52/2012/TT-BTC**
1.1	Hoàng Văn Lương							1/6/2012		Chồng
1.2	Hoàng Thái Linh							1/6/2012		Con
1.3	Hoàng Thái Anh							1/6/2012		Con
1.4	Nguyễn Thái Sơn							1/6/2012		Anh
1.5	Nguyễn Đại Phong							1/6/2012		Anh
1.6	Nguyễn Đông Hải							1/6/2012		Anh
1.7	Nguyễn Thái Vũ							1/6/2012		Em
2	**Masami Tada**		**Thành viên HĐQT**					**20/4/2012**		**Được bầu vào HĐQT ngày 20/4/2012 theo NQ số 01/2012/NQ-ĐHĐCĐ**
2.1	Tada, Genji							20/4/2012		Bố
2.2	Tada, Shima							20/4/2012		Mẹ
2.3	Tada, Noriko							20/4/2012		Vợ
2.4	Tada, Mariko							20/4/2012		Con

5.1	Tada, Genji							0	0	Bố
5.2	Tada, Shima							0	0	Mẹ
5.3	Tada, Noriko							0	0	Vợ
5.4	Tada, Mariko							0	0	Con
5.5	Tada, Keiko							0	0	Con
5.6	Tada, Hiroya							0	0	Con
5.7	Daiwa Securities Group Inc.							35,471,420	10.06%	Đại diện vốn
6	**Đàm Bích Thuỷ**		**Thành viên HĐQT**					**0**	**0**	
6.1	Hoàng Trần Doãn							0	0	Chồng
6.2	Hoàng Thuỷ Bảo Châu							0	0	Con
6.3	Đàm Trung Bảo							0	0	Bố
6.4	Nguyễn Thị Hảo							0	0	Mẹ
6.5	Đàm Thanh Sơn							0	0	Em
6.5	Australia and New Zealand Banking Group							61,934,420	17.56%	Đại diện vốn
7	**Alistair Marshall Bulloch**		**Thành viên HĐQT**					**0**	**0**	
7.1	Ian Bulloch							0	0	Bố
7.2	Mary McFadyen Bulloch							0	0	Mẹ
7.4	Adrianna Bulloch							0	0	Vợ
7.5	Jack Bulloch							0	0	Con
7.6	Sebastian Bulloch							0	0	Con
7.7	Australia and New Zealand Banking Group							61,934,420	17.56%	Đại diện vốn

2.5	Tada, Keiko							20/4/2012		Con
2.6	Tada, Hiroya							20/4/2012		Con
3	**Yoshio Urata**		**Thành viên HĐQT**						**20/4/2012**	**Miễn nhiệm theo NQ số 01/2012/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/4/2012**
3.1	Urata, Kiyoko								20/4/2012	Mẹ
3.2	Urata, Atsuko								20/4/2012	Vợ
3.3	Urata, Miyuki								20/4/2012	Con
3.4	Yamamoto, Atsuko								20/4/2012	Chị
4	**Nguyễn Hồng Nam**		**Thành viên HĐQT, Phó TGĐ, Người được uỷ quyền công bố công tin**							
4.1	Công ty CP Đầu tư Bất động sản SSI							24/12/2012		Chủ tịch HĐQT

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (Báo cáo năm 2012):

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ)
1	**Nguyễn Duy Hưng**		**Chủ tịch HĐQT, TGĐ**					**186.000**	**0,05%**	
1.1	Lê Trà My							0	0	Vợ

1.2	Nguyễn Duy Khánh							0	0	Con
1.3	Nguyễn Duy Linh							0	0	Con
1.4	Nguyễn Duy Kích							0	0	Bố
1.5	Nguyễn Thị Liên							0	0	Mẹ
1.6	Nguyễn Thị Vân Yên							0	0	Em
1.7	Nguyễn Hồng Nam		Thành viên HĐQT, Phó TGĐ, Người được uỷ quyền công bố công tin					15,747,968	4.47%	Em
1.8	Nguyễn Mạnh Hùng							0	0	Em
1.9	Công ty TNHH NDH Việt Nam							28,705,036	8.14%	Chủ sở hữu
2	**Nguyễn Hồng Nam**		**Thành viên HĐQT, Phó TGĐ, Người được uỷ quyền công bố công tin**					**15.747.968**	**4,47%**	
2.1	Hà Thị Thanh Vân							2.476.020		Vợ
2.2	Nguyễn Hà Linh Đan							0	0	Con
2.3	Nguyễn Hà Khánh Linh							0	0	Con
2.4	Nguyễn Duy Kích							0	0	Bố
2.5	Nguyễn Thị Liên							0	0	Mẹ
2.6	Nguyễn Duy Hưng		Chủ tịch HĐQT, TGĐ					186,000	0.05%	Anh

2.7	Nguyễn Thị Vân Yên							0	0	Chị
2.8	Nguyễn Mạnh Hùng							0	0	Em
2.9	Công ty CP Đầu tư Bất động sản SSI							0	0	Chủ tịch HĐQT
3	**Ngô Văn Điểm**		**Thành viên HĐQT**					**40.000**	**0,01%**	
3.1	Từ Thị Minh Lý							0	0	Vợ
3.2	Ngô Anh Thư							0	0	Con
3.3	Ngô Anh Liêm							0	0	Con
3.4	Bùi Thị Nhâm							0	0	Mẹ
3.5	Ngô Thị Hoan							0	0	Chị
3.6	Ngô Thị Rạng							0	0	Em
3.7	Ngô Thị Dung							0	0	Em
3.8	Ngô Văn Đinh							0	0	Em
3.9	Ngô Thị Lựu							0	0	Em
4	**Bùi Quang Nghiêm**		**Thành viên HĐQT**					**227.920**	**0.06%**	
4.1	Lê Việt Hà							0	0	Vợ
4.2	Bùi Quang Minh							0	0	Con
4.3	Bùi Minh Khang							0	0	Con
4.4	Bùi Văn Hạnh							0	0	Bố
4.5	Dương Thị Xạ							0	0	Mẹ
4.6	Bùi Văn Hùng							0	0	Em
5	**Masami Tada**		**Thành viên HĐQT**					**0**	**0**	

8	**Nguyễn Văn Khải**		**Trưởng BKS**					**115.012**	**0,03%**	
8.1	Lâm Thị Mỹ Phượng							0	0	Vợ
8.2	Nguyễn Văn Trí							0	0	Con
8.3	Nguyễn Trí Dũng							0	0	Con
8.4	Nguyễn Văn Quế							0	0	Bố
8.5	Ngô Thị Hảo							0	0	Mẹ
8.6	Nguyễn Văn Thành							0	0	Anh
8.7	Nguyễn Văn Quang							0	0	Anh
8.8	Nguyễn Thị Kim Loan							0	0	Em
8.9	Nguyễn Thị Kim Hoa							0	0	Em
8.10	Nguyễn Văn Hiền							0	0	Em
8.11	Nguyễn Thị Kim Kiều							0	0	Em
8.12	CTCP Xuyên Thái Bình							0	0	Tổng Giám đốc
9	**Đặng Phong Lưu**		**Thành viên BKS**					**16.840**	**0,005%**	
9.1	Vũ Thị Xuân Huyền							**0**	0	Vợ
9.2	Đặng Vũ Minh Duy							**0**	0	Con
9.3	Đặng Vũ Ánh Dương							**0**	0	Con
9.4	Đặng Văn Giềng							**0**	0	Cha

9.5	Trần Thị Điền							**0**	0	Mẹ
9.6	Đặng Ngọc Phương							10		Chị
9.7	Trần Quang Việt							6.990		Anh
9.8	Đặng Quang Việt							0	0	Anh
9.9	Đặng Nhơn Ái							0	0	Anh
9.10	Đặng Thanh Vân							0	0	Anh
9.11	Đặng Thanh Lịch							0	0	Em
9.12	Đặng Thanh Thanh							0	0	Em
9.13	Công Ty TNHH Sản Xuất Thương Mại An Bảo (Chủ tịch HĐTV)							0	0	Chủ tịch HĐTV
10	**Hồ Thị Hương Trà**		**TV Ban kiểm soát**					**10.168**	**0,003%**	
10.1	Lê Khánh Linh							0	0	**Con**
10.2	Hồ Tế							0	0	Bố
10.3	Trần Thị Khánh Hương							0	0	Mẹ
10.4	Hồ Quốc Dũng							0	0	Anh
11	**Nguyễn Thị Thanh Hà**		**GĐ Tài chính**					**25.000**	**0,01%**	
11.1	Hoàng Văn Lương							0	0	Chồng
11.2	Hoàng Thái Linh							0	0	Con
11.3	Hoàng Thái Anh							0	0	Con
11.4	Nguyễn Thái Sơn							0	0	Anh

11.5	Nguyễn Đại Phong							0	0	Anh
11.6	Nguyễn Đông Hải							0	0	Anh
11.7	Nguyễn Thái Vũ							0	0	Em
12	**Hoàng Thị Minh Thuỷ**		**Kế toán trưởng**					**20.200**	**0,01%**	
12.1	Hoàng Văn Châu							0	0	Bố
12.2	Nguyễn Thị Xuân		0					0	0	Mẹ
12.3	Hoàng Thị Khánh Duyên							0	0	Em
12.4	Hoàng Thị Lan Thảo							0	0	Em
12.5	Hoang Nguyễn Quang Huy							0	0	Em

CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN

Nguyễn Duy Hưng